

Bản án số: 250/2022/HS-ST
Ngày: 31 - 08 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: **1/ Ông Trương Hoài Khanh**

2/ Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: **Ông Trần Quốc Sang** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Trần Chí Thức** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 08 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 143/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 08 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 08 năm 2022 đối với bị cáo:

Hà Văn B, sinh ngày 13/01/1991. Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 780/21 đường T, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Xuân T1 và bà Lâm Thị T2; Anh chị em ruột: Không. Vợ: Nguyễn Trúc L, sinh năm 2002; Con: có 01 người, sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/09/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 28/05/2018 chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Ngày 06/05/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

+ Phan Văn S, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 18 khu phố K, phường H1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

+ **Trần Chí T3, sinh năm 1991** (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 18 khu phố K, phường H1, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bản thân Hà Văn B sử dụng ma túy từ năm 2021 để có ma túy sử dụng. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/05/2022, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68S1-594.22 đi đến bến xe Kiên Giang gặp người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) để mua 01 bạch ma túy với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy B điều khiển xe mang về nhà số 780/21 đường Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, thành phố G chia ra thành 04 bạch nhỏ cất giấu trong phòng ngủ của mình 03 bạch để sử dụng dần, còn lại 01 bạch B bỏ vào vỏ bao thuốc lá CRAVEN để vào rổ bên trái xe của B đi tìm nơi sử dụng, khi điều khiển xe đến trước nhà số 278 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Vĩnh Hiệp, thành phố G thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra phối hợp cùng Công an phường Vĩnh Hiệp bắt quả tang cùng tang vật. Tại Cơ quan điều tra bị cáo B khai nhận mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng, không có mục đích nào khác. Đến ngày 13/05/2022, bị cáo B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G khởi tố và tạm giam đến nay.

Bị cáo Hà Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Hà Văn B đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*** Vật chứng của vụ án:**

- 01 (Một) bạch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy (gói 1);
- 01 (Một) vỏ bao thuốc là hiệu CRAVEN;
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 355043878386821, màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 68S1-594.22, đã qua sử dụng;
- Tiền Việt Nam: 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).
- Hà Văn B tự nguyện giao nộp gồm: 03 (Ba) bạch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy (gói 2); 01 (Một) cái nỏ (ống thủy tinh) dùng để sử dụng ma túy.

*** Tại bản kết luận giám định số 401/KL-KTHS ngày 11 tháng 05 năm 2022** của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang xác định (bút lục số 20):

- Gói 1: Các hạt chất rắn, màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (Một) bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,1088 gam.

- Gói 2: Các hạt chất rắn, màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 03 (Ba) bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,4267 gam.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II STT 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang nêu trên.

* **Theo bản cáo trạng số:** 162/CT.VKSRG ngày 04/08/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Hà Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G và bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Hà Văn B mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (Một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 401/2022/Gói 1, ngày 12/5/2022, có các chữ ký ghi họ tên: Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang”.

- 01 (Một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 401/2022/Gói 02, ngày 12/5/2022, có các chữ ký ghi họ tên: Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang”;

- 01 (Một) vỏ bao thuốc là hiệu CRAVEN.

- 01 (Một) cái nỏ (ống thủy tinh) dùng để sử dụng ma túy, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Hà Văn B 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 68S1 - 594.22, đã qua sử dụng (ông Hà Xuân Tranh là cha ruột của B đã nhận); 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 355043878386821, màu đen, đã qua sử dụng, do những tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội của Hà Văn B. (Đã trả xong). Đề nghị không xem xét.

+ Đề nghị trả lại cho Hà Văn B số tiền Việt Nam là 800.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hà Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 14 giờ 45 phút ngày 06/05/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo B đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68S1-594.22 đến bến xe Kiên Giang mua 01 (Một) bịch ma túy với giá 1.000.000 đồng của người đàn ông không rõ lai lịch, sau đó mang về nhà chia ra 04 bịch nhỏ cất giấu 03 bịch, còn lại 01 bịch B bỏ vào vỏ thuốc lá CRAVEN để vào rổ bên trái xe của B rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến trước phía trước nhà số 278 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Vĩnh Hiệp, thành phố G thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. Sau khi bị bắt B giao nộp thêm 03 (Ba) bịch ma túy đang cất giấu ở nhà. (Qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 1,5355 gam). Mục đích bị cáo mua ma túy là để sử dụng, không có bán lại hoặc sử dụng vào mục đích khác.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Hà Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo xảy ra rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng mà bị cáo đã bất chấp lao vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là điều kiện để làm phát sinh tội phạm khác. Qua xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu vào ngày 16/09/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 28/05/2018 chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo mức án tương xứng bằng hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (Một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 401/2022/Gói 1, ngày 12/5/2022, có các chữ ký ghi họ tên: Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang”.

- 01 (Một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 401/2022/Gói 02, ngày 12/5/2022, có các chữ ký ghi họ tên: Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang”;

- 01 (Một) vỏ bao thuốc là hiệu CRAVEN.

- 01 (Một) cái nỏ (ống thủy tinh) dùng để sử dụng ma túy, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G, tỉnh Kiên Giang đã trao trả cho Hà Văn B 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 68S1 - 594.22, đã qua sử dụng (ông Hà Xuân Tranh là cha ruột của B đã nhận xong); 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 355043878386821, màu đen, đã qua sử dụng do những tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội của Hà Văn B. Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, không có ai khiếu nại về việc xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Trả lại cho Hà Văn B tiền Việt Nam là 800.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

[7] Xét đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G đề nghị tại bản luận tội đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo B, hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G, tỉnh Kiên Giang tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn B, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Hà Văn B mức án 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/05/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả lại cho Hà Văn B tiền Việt Nam là 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*).

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (Một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 401/2022/Gói 1, ngày 12/5/2022, có các chữ ký ghi họ tên: Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang”.

- 01 (Một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 401/2022/Gói 02, ngày 12/5/2022, có các chữ ký ghi họ tên: Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang”;

- 01 (Một) vỏ bao thuốc là hiệu CRAVEN;
- 01 (Một) cái nỏ (ống thủy tinh) dùng để sử dụng ma túy, đã qua sử dụng.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 102/QĐ-VKS ngày 04/08/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 31/08/2022).

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. G;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.G;
- Công an thành phố G;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Thùy Linh